



**Phụ lục số XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng**  
**Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
 (Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
 Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
 To: State Securities Commission  
 Hochiminh Stock Exchange

1 **Tên Công ty quản lý quỹ:** Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI  
*Fund Management Company:* SSI Asset Management Company Limited

2 **Tên Ngân hàng giám sát:** Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam  
*Supervising bank:* Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam

3 **Tên Quỹ ETF:** QUỸ ETF SSIAM VN30  
*Fund name:* SSIAM VN30 ETF

4 **Mã chứng khoán** **FUESSV30**  
*Securities Symbol:* FUESSV30

5 **Kỳ báo cáo** **06/03/2025**  
*Reporting Period* *06 Mar 2025*

6 **Ngày lập báo cáo** **07/03/2025**  
*Reporting date* *07 Mar 2025*

**I. Đối với Quỹ định giá hàng ngày / For Fund with daily valuations**

*Đơn vị tính/Unit: VND*

STT NO	CHỈ TIÊU Criteria	KỶ NÀY THIS PERIOD 06/03/2025	KỶ TRƯỚC LAST PERIOD 05/03/2025
<b>1</b>	<b>Giá trị tài sản ròng / Net asset value</b>		
1.1	<i>Của quỹ ETF/Per Fund</i>	176.114.739.121	174.119.274.027
1.2	<i>Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate</i>	1.709.851.836	1.690.478.388
1.3	<i>Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate</i>	17.098,51	16.904,78

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*



Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

*Nguyễn Thị Thu Giang*

Đại diện được ủy quyền công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ  
*Authorised Representative of Fund Management Company*



Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

*Tô Thùy Linh*  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**